

PHẨM PHỔ HIỀN BỒ TÁT KHUYẾN PHÁT

Phẩm này chia làm ba môn:

1. Vì sao có phẩm này.
2. Giải thích tên phẩm.
3. Giải đáp các vấn nạn.

I. Vì sao có phẩm này: Luận nói sức hộ pháp, phẩm Phổ Hiền và phẩm sau thị hiện. Phẩm Chúc lụy Phật tự ba phen (tam chu) phó hộ pháp. Phẩm này Bồ-tát khuyên phát mọi người hộ pháp nên có phẩm này.

II. Giải thích tên phẩm: Nhân từ tuệ ngộ gọi là Hiền, đức lợi đủ khắp gọi là Phổ, đây do trong chứng nhất chân, ngoài thành tựu muôn đức, do đó đức lợi đầy khắp nhân từ tuệ ngộ nên gọi Phổ Hiền. Lý thú Bát-nhã nói: Tất cả hữu tình đều là Như-lai tạng, Phổ Hiền Bồ-tát biến tự thể, do chứng lý trùm khắp hiền thiện, năng chứng đạo ấy gọi là Phổ Hiền. Cho nên Kinh Hoa Nghiêm nói: Phổ Hiền thân tướng nương nơi như như, không nương cõi Phật; hoặc do trong chứng lý hiền phổ biến đây, ngoài hiền ba nghiệp không chỗ nào không hiền, nên gọi là Phổ Hiền. Đây chính là đức tự lợi đặt tên. Dỗ dành, khích lệ gọi là khuyên, dẫn dắt chúng sanh gọi là phát, dạy bảo dẫn dắt khiến tin gọi là khuyên phát. Đây chính là đức lợi tha. Trong phẩm này nêu rõ Phổ Hiền Bồ-tát khuyên phát tín tâm trì kinh nhập đạo cho nên gọi là Phẩm Phổ Hiền Bồ-tát khuyên phát.

III. Giải đáp các vấn nạn: Vì sao Phổ Hiền đến khuyên, mà chẳng phải ai khác đến?

Đáp: Muốn nêu rõ Tín thuận đạo chứng Nhất thừa ba nghiệp cử chỉ không gì không hiền.

- Kinh: “Lúc bấy giờ ngài Phổ Hiền cho đến đi quanh bên phải bảy vòng”.

- Tán: Phẩm văn chia làm sáu:
 1. Phổ Hiền đến.
 2. Khải bạch nghe kinh.
 3. Phật bảo bốn pháp.
 4. Phổ Hiền khuyên phát.
 5. Phật Thích-ca khen ngợi và khuyên.
 6. Chúng đương thời được lợi ích.

Đây là phần đầu, có bốn: 1. Từ phương đông đến. 2. Tướng các nơi đi qua. 3. Chúng tùy thuộc theo. 4. Đến rồi qui y đánh lễ. Kinh Hoa

Nghiêm nói: Thân tướng Phổ Hiền nương nơi như như, không nương nơi Phật quốc. Luận Trí độ nói: Mỗi một lỗ chân lông của Bồ-tát Phổ Hiền thường xuất ra thế giới Chư Phật và Bồ-tát trùm khắp mười phương để giáo hóa chúng sanh không dựa vào trú xứ, nay nói từ phương đông đến, là căn cứ một hóa thân ứng cho chúng sanh thấy nghe làm luận.

Kinh Bảo Vân nói: Đại Bồ-tát có mười pháp thiện năng biến hóa: 1. Ở nơi 1 cõi Phật thân bất động, mà năng trùm khắp các cõi Phật thỉnh hỏi nói pháp. 2. Ở nơi một cõi Phật bất động năng trùm khắp các cõi Phật nghe nhận lý sâu xa. 3. Ở nơi một cõi Phật bất động năng trùm khắp các cõi Phật cúng dường Chư Phật mười phương. 4. Ở trong một cõi Phật bất động năng trùm khắp các cõi Phật trang nghiêm Bồ-tát thấy đều đầy đủ. 5. Ở trong một cõi Phật bất động mà cúng dường cung kính khen ngợi ở tất cả cõi Phật, khi mới thành Phật ngồi nơi đạo tràng dưới cây Bồ-đề. 6. Ở nơi một cõi Phật bất động năng dùng tự thân hiện tất cả cõi Phật ngồi nơi đạo tràng hiện thành Phật đạo. 7. Ở nơi một cõi Phật bất động năng hiện khắp các cõi Phật xoay bánh xe pháp. 8. Ở nơi một cõi Phật bất động năng hiện tất cả cõi Phật nhập Niết-bàn. 9. Ở nơi một cõi Phật bất động mà năng ứng thọ hóa ở tất cả cõi Phật, thấy đều hiện thân. 10. Bồ-tát đắc vô tác thần thông ở nơi tất cả mười phương cõi Phật không tác tưởng biến hóa không tác tưởng thần thông, tùy các chúng sanh thích ứng hiện, thấy đều hiện. Xét thấy ngài Phổ Hiền đây từ lâu đã thành Phật nay thị hiện làm Bồ-tát khuyên tu hạnh mầu. Kinh Vô Cấu Xứng nói: Tuy đắc Phật đạo xoay bánh xe pháp mà không bỏ Bồ-tát đạo đó gọi là Bồ-tát hạnh.

- Kinh: “Bạch Phật rằng cho đến Kinh Pháp Hoa này”.

- Tán: Khải bạch nghe kinh, có hai: Trước trình bày ý đến, sau nghi thỉnh. Nghĩa là Phật tại thế, pháp còn khó đắc huống chi sau này Phật diệt độ không có chủ làm sao được nghe kinh đắc văn tư tu sanh tín thuận? Lại Phật còn tại thế thì chúng sanh mê hoặc nhẹ, nghiệp mỏng có thể được nghe Kinh này, sau khi Phật diệt độ chúng sanh nghiệp dày hoặc nặng làm sao được nghe Kinh? Do khó tin khó nghe khó tư khó tu.

- Kinh: “Phật bảo Phổ Hiền cho đến đắc kinh này”.

- Tán: Phật bảo bốn pháp chia làm ba: Trước nêu, tiếp hiển, sau kết. Bốn pháp là:

1. Chư Phật giữ gìn, nghĩa là căn cần thuần thực. Luận Bát-nhã nói: Khéo giữ gìn các Bồ-tát vì các Bồ-tát căn thuần thực, mà nói người căn chưa thuần thực nghe danh còn chưa đắc, căn đã thuần thực nghe

liền có thể đắc giáo và lý.

2. Trong các cội công đức, cần trước phải song tu hai nhân phước tuệ, khởi các căn Tin cho đến mới được nghe kinh cho đến.

3. Nhập chánh định tụ là chánh kiến quyết định.

4. Phát tâm đại bi cứu độ tất cả chúng sanh.

Trước là đạo tư lương năng nghe năng tư duy, tiếp là gia hạnh đạo năng tu định quán, tiếp là kiến đạo năng chứng lý sau, sau là tu đạo năng tập năng chứng. Y bốn vị này đều tăng thượng. Lại ngoài gấp Phật hộ, trong tu gốc thiện, quyết định không chê bai, từ bi rộng lớn, tức đều ở Địa tiên mới có thể đắc ngộ giáo lý của Kinh. Nhưng y Du-già chánh định tụ chủ yếu nhập sơ địa, đây nói không như vậy.

- Kinh: “Lúc đó ngài Phổ Hiền Bồ-tát cho đến trong đời ác trước”.

- Tán: Phổ Hiền khuyến phát có bốn:

1. Nêu hộ trì.

2. Cho hiện đời lợi ích.

3. “Hoặc chỉ viết chép người ấy mạng chung sẽ sanh lên cõi trời Dao lợi” cho đến là đời sau được lợi ích.

4. “Có công đức lợi ích như vậy” cho đến kết chuyển phát tâm.

Đây là phần đầu. Kinh Đại Tập Nguyệt Tạng phần nói: Sau khi Phật diệt độ cho đến năm trăm năm đầu giải thoát vững chắc, năm trăm năm tiếp thiền định vững chắc, năm trăm năm tiếp học rộng vững chắc, năm trăm năm tiếp tạo tháp chùa cho đến phước đức vững chắc, năm trăm năm tiếp đấu tranh vững chắc. Đây có ba giải thích: 1. Nói nay đang ở thời kỳ pháp một ngàn năm, sau chánh pháp cho nên nói au năm trăm năm. 2. Nói nay đang thời kỳ thứ năm - năm trăm năm, trong đây nói sau năm trăm năm tức sau cùng. Theo hai giải thích trên trước sau có thọ trì Kinh, tuy chẳng phải không có hộ trì, mà trong thời sau người nhiều tệ ác, người tin khó nên cần phải ứng hộ. 3. Nói Thế tôn ký biệt thời phần, mỗi một chủng loại đều năm trăm năm đều gọi là sau khi diệt độ năm trăm năm các thời này Bồ-tát đều gia hộ. Do ứng hộ trong Thập Địa luận nói có ba hộ pháp: 1. Hộ giáo pháp, là viết chép đọc tụng vì người khác nói. 2. Hộ hành pháp là tư duy tu tập trong lúc tu hành có các chướng nạn mà nghiệp thọ cứu hộ. 3. Hộ chứng pháp tam Phật Bồ-đề, nghiệp chứng pháp đây giáo hóa chuyển thọ. Tức nói rõ Bồ-tát thời chánh pháp hộ ba pháp này vì còn có người chứng, thời tượng pháp hộ giáo hành pháp lại không có chứng, sau thời mạt pháp chỉ hộ giáo pháp lại không có hành. Bí yếu của thiền pháp chẳng phải. Đại thừa tông

không cần hòa hợp. Kinh Bi Hoa và Chân Đế nói sau khi Như-lai diệt độ sau năm mươi năm, theo lý sơ văn lầm. Có nói nói sau người diệt độ năm mươi năm cho nên không trái nhau.

- Kinh: “Nếu có người thọ trì cho đến đều chẳng được tiện lợi”.

- Tán: Cho hiện đời lợi ích có ba:

1. Nêu ba phẩm tu cho lợi ích sai khác.

2. “Nếu Kinh Pháp Hoa lưu hành trong cõi Diêm-phù-đê” cho đến nêu rõ kinh lưu hành ở đời là Phổ Hiền lực.

3. “Nếu có người thọ trì đọc tụng” cho đến là người năng hành cùng hợp với hạnh Phổ Hợp.

Trong văn đầu hạng hạ phẩm thọ trì được gia hộ, tiếp “Người đó hoặc đi cho đến” là trung phẩm thọ trì được gia hộ. Sau: “Thế tôn! Nếu đời sau cho đến.” là người thượng phẩm thọ trì được gia hộ. Đây nói hạng hạ phần có hai: Trước nêu tất cả pháp, ác nhân không tiện lợi, sau riêng nói mươi hai thứ phi nhân cũng không được tiện lợi.

- Kinh: “Người đó hoặc đi cho đến Đà-la-ni”.

- Tán: Hạ trung phẩm thọ trì được gia hộ. Có bốn:

1. Khi đọc kinh được gia hộ.

2. Khi suy nghĩ kinh được gia hộ.

3. Khi quên khiến cho được nhớ.

4. Cho thấy thân Bồ-tát để tăng tiến.

Tăng tiến có ba: 1. Thấy để vui tiến tu. 2. Đắc định. 3. Đắc tổng trì. Pháp âm phương tiện là gia hạnh trí định của nói pháp.

- Kinh: “Thế tôn cho đến thần thông lực”.

- Tán: Người thượng phẩm thọ trì được che chở có năm:

1. Dạy quy tắc hai mươi mốt ngày tu được tinh thông.

2. Khiến cho thấy thân Bồ-tát trao cho đạo nghe pháp đắc tổng trì.

3. Người ác không làm tổn hại.

4. Chánh nói thần chú.

5. Kết năng lực mình.

Người cầu xin là người cần kinh Pháp Hoa, hoặc phàm là người có mong cầu tốt, có phép tắc cầu, trong ba tuần một lòng siêng năng. Kinh Phổ Hiền Quán nêu hành pháp có năm: 1. Ba tuần liền thấy. 2. Bảy tuần được thấy. 3. Một đời được thấy. 4. Hai đời được thấy. 5. Ba đời được thấy. Trong đây xưa nói thượng phẩm tinh tấn, ba tuần thấy, cho đến phẩm thứ năm tu ba đời mới được thấy. Lại đây bất định. Mới thấy thân chỉ thô sơ có thể một tuần, cho đến ba đời được thấy thân thù

thắng. Tu sai khác thời dài mới thấy thù thắng. Tinh tấn: Kinh kia nói sáu pháp: 1. Trang nghiêm đạo tràng. 2. Tẩy thân sạch sẽ. 3. Sáu thời lễ bái. 4. Khải thỉnh lục sư. 5. Ngày đêm đọc tụng kinh điển Đại thừa. 6. Tư duy đạo lý pháp không sâu xa. Khi tác quán liền thấy Phổ Hiền nǎng diệt trừ trăm muôn ức na do tha A-tăng-kỳ trọng tội sanh tử, chưa thấy văn nói lục sư. Nay tạm giải thích. Lục sư là: Đức Phật Thích-ca làm Hòa-thượng. Văn-thù-sư -lợi làm A-xà-lê. Di-lặc Bồ-tát làm giáo thọ sư, mười phương Phật làm chứng, mười phương Bồ-tát làm đồng pháp lữ, Phổ Hiền Bồ-tát giới chủ sám hối mới có thể sám hối thọ tam tự giới cho đến Như vậy khải thỉnh mới thấy Phổ Hiền.

- Kinh: “Nếu Kinh Pháp Hoa cho đến sức uy thần của Phổ Hiền”.
- Tán: Kinh lưu hành ở đời là lực của Bồ-tát Phổ Hiền.
- Kinh: “Nếu có người thọ trì cho đến lấy tay xoa đầu.
- Tán: Người nǎng hành cùng hợp với hạnh Phổ Hiền cho nên Phật xoa đầu.

- Kinh: “Nếu chỉ biên chép cho đến vui chơi khói lạc”.

- Tán: Đời sau được lợi ích có ba: Hạ phẩm tu sanh cõi Dao Lợi. Trung phẩm tu thọ trì sanh cõi trời Dạ-ma v.v... Thượng phẩm tu ngàn Đức Phật trao tay cho đến đây là phần đầu có ba:

1. Chỉ biên chép nơi sanh.
2. Tướng đón rước.
3. Thân trạng.

Sanh bốn tầng trời dưới cũng là hạ phẩm sanh, lược qua không nêu.

- Kinh: “Huống là thọ trì cho đến đúng như lời dạy tu hành”.
- Tán: Trong đây phẩm tu thọ trì cho đến sanh trời Dạ Ma và hai cõi trời trên không thấy Phật, vẫn lược vì không có quả.
- Kinh: “Nếu có người cho đến mà ở trong đó sanh”.
- Tán: Đây thượng phẩm tu ngàn Đức Phật trao tay cho đến có bốn:

1. Được ngàn Đức Phật trao tay.
2. Khiến không sợ hãi.
3. Chỗ vãng sanh.
4. Thấy Bồ-tát.

Trước nói ba phẩm tu sanh, tạm nêu một tướng mà chẳng phải là cùng tận thật lý, thật lý mười pháp hành mỗi mỗi đều có ba phẩm. Chỉ như trung phẩm đã có thọ trì cho đến giải nghĩa, thượng phẩm cũng có

tùy theo tự tu tập có thượng hạ. Như lời nói mà tu hành đều có hạ thượng nay chỉ ở trung phẩm nói có, thượng phẩm liền không. Căn cứ một tướng nói mười pháp hành, trên luận Biên trung Biên nói: Tám pháp hành trước là Văn tuệ làm hạ phẩm, thứ chín, là Tu tuệ làm trung phẩm, thứ mười, là Tu tuệ làm thượng phẩm. Trong Văn tuệ: Viết chép, cúng dường, thí cho người, là hạ đế, lắng nghe, đọc, phượng tụng làm trung, thọ trì, khai diễn làm thượng khó. Lại tu pháp hành thứ một, hai, ba là hạ. Thứ hai, bốn, sáu hành là trung. Thứ ba, bảy, tám, chín, mười hành là thượng, tuy có pháp hành giống nhau mà hướng tu đến có khác.

- Kinh: “Có công đức lợi ích như thế cho đến khiến chẳng đoạn dứt”.

- Tán: Bồ-tát Phổ Hiền kết khuyên phát tâm có hai: Trước hiển bày thù thắng khuyên hành, sau hộ pháp khiến hành.

- Kinh: “Lúc bấy giờ đức Thích-ca cho đến danh hiệu Phổ Hiền Bồ-tát”.

- Tán: Đức Thích-ca tán khuyên có ba: Trước khen Phổ Hiền, kế khen ngợi người trì Kinh, sau đối với các tướng trái thuận của hành giả.

Đây là phần đầu có ba: 1. Khen ngợi hộ trợ kinh. 2. Khen ngợi nguyện hạnh. 3. Hộ người trì danh. Khen ngợi nguyện hạnh có ba nhân: 1. Tự lợi. 2. Lợi tha. 3. Khen ngợi người.

- Kinh: “Phổ Hiền! Nếu có người cho đến lấy y trùm cho”.

- Tán: Dưới khen ngợi người trì kinh có bốn:

1. Thuận theo Phật thực hành.
2. Lìa các điều ác.
3. Sẽ được ra đời.
4. Nhất Định nhảm chán sanh tử.

Đây là phần đầu có sáu: Được thấy Phật biết ba thứ thân lý, trí, hóa. 2. Được tự thân nghe pháp hiểu ý giáo. 3. Vì cúng dường Phật cúng dường pháp. 4. Vì Phật khen ngợi khế hợp bốn tâm Phật tùy hỷ. 5. Được Phật dùng tay xoa dạy bảo và được thọ ký. 6. Được Phật lấy y trùm tức được đầy đủ hổ thiện nhu hòa nhẫn nhục! cho đến

- Kinh: “Người như thế cho đến hạnh Phổ Hiền”.

- Tán: Lìa các điều ác có năm:

1. Nhảm Chán vinh hoa thế gian.
2. Không ưa duyên ác.
3. Tâm khéo điều tịnh.
4. Diệt trừ phiền não.

5. Thiếu dục tu hành.

Không ưa ác duyên trong đó có ba: 1. Tà hạnh. 2. Nghiện Ác. 3. Ngoại đạo tay biên chép kỹ nghệ.

Tâm khéo điều tịnh có ba: 1. Ngay thẳng. 2. Chánh niệm. 3. Phước đức.

Dứt trừ phiền não có ba: 1. Trừ ba độc. 2. Diệt ganh ghét. 3. Bỏ ba mạn.

Trong thiểu dục tu hành cũng có ba: 1. Thiếu dục. 2. Tri túc. 3. Tu hạnh Phổ Hiền hạnh.

- Kinh: “Phổ Hiền sau khi Như-lai diệt độ cho đến trên pháp tòa”.

- Tán: Sẽ được ra đời có năm:

1. Hướng đạo tràng.

2. Phá chúng ma.

3. Đặng chánh giác.

4. Xoay bánh xe pháp.

5. Lênh pháp tòa.

- Kinh: “Phổ Hiền! Nếu ở đời sau cho đến được phước báo đó”.

- Tán: Định nhảm chán sanh tử có hai:

1. Không tham vật dụng nuôi sống.

2. Được hiện quả báo.

- Kinh: “Nếu có người cho đến quả báo hiện tại”.

- Tán: Trong phần nói đức Thích-ca khuyên khen ngợi. Đây đoạn thứ ba, đối với tướng thuận nghịch của hành giả có năm, trong đây có hai:

1. Người hủy không có mắt do hủy pháp nhã n tịnh.

2. Người khen ngợi hiện tại thọ báo ruộng tâm đều thù thù thắng.

- Kinh: “Nếu lại thấy người thọ trì cho đến phải như kính Phật”.

- Tán: Trong đây có hai:

1. Nói lỗi người mắc bệnh bạch lại.

2. Khinh cưỡi mắc tội. Khuyên sanh tâm cung kính. Khinh cưỡi mắc tội có mười bệnh, như vẫn có thể biết. Liệu lè là cong quẹo cho đến.

- Kinh: “Lúc Phật nói phẩm Phổ Hiền Bồ-tát cho đến làm lễ mà đi”.

- Tán: Chúng đương thời được lợi ích có hai: Trước được lợi ích, sau vâng hành.

Nguyên nhân luận bàn giao tiếp khiến dần thông suốt vượt lên,

đạo tục khóa hư mệnh khiến giảng giải kinh điển này không thể tu các nghĩa, liền tự biên tập văn mới, sờm chế tác chiêu luận bàn cuối cùng sớ đã xong. Than ôi người ít học hiểu biết nông cạn lý mà ghi chép các lời nói. Kinh điển nghĩa lý sâu xa vụng thành sáng tỏ, lo sợ y nơi thành giáo nhanh nhẹn phân biệt nơi huyền tông còn sơ ý chỉ sai lầm lời nói sơ xuất, đâu uổng chịu viện cứ làm dẫn chứng. Kinh này chính đáng làm quan trọng, ai lại không khen ngợi văn nghĩa u mầu, đã không thể lặng lẽ như vô vi, tạm nương theo dụng trình bày phân biệt, quân tử thông đạt may mắn vì tôi nói lược, vẫn làm kệ tụng:

*Dã chọn các kinh làm hạnh lý
Lược khen Nhất thừa chân pháp nghĩa
Nói rộng khế thật thí chúng sanh
Nguyện cùng mau thành quả vô thương.*

Tháng 9 niên hiệu điêu lộ năm thứ hai, ở chùa Đại Từ Ân ở Tây Kinh dịch Kinh viện trí luận Sư phỏng, viết chép lạc hậu, rộng suy cứu trình bày việc thường xưa cũ, thế lúc ý chí cao quý của Đại vương, khen ngợi nét đẹp của tiểu vương, tại sách số đã định vẫn không ở tâm phân biệt, trong khoảng thời gian đó bỗng nhiên biến hóa, thần tuy mất mà phong cách vẫn còn, thường giảng giải sơ cấp luôn lo nghĩ nhớ tưởng, xin nguyện nương phước thiện ba hội sơ đăng, nhờ đây huân tu mới chứng nhập thương phẩm trong biển chân như rộng lớn, đạo thuyền Bát-nhã dứt bị khổ hữu tình được trí vui Niết-bàn, cùng vô cùng giới vô tận sanh, đều diệt nhân khổ đều đăng quả lạc.

Ngày 11 tháng 7 năm Đinh Mão thuộc Niên hiệu Bảo An Năm thứ ba đã khắc chép xong. Tăng Giác Ẩn ở chùa Pháp Long.

*Nguyện xin viết chép Kinh Pháp Hoa
Giải thích Đại thừa từ ân ký
Đại Sư cha mẹ đến bảy đời
Cho đến pháp giới mau thành Phật.*

Ngày 11 tháng 2 năm Bính Tuất Thiên thừa nguyên niêm nghiệp kiến.

Bắt đầu từ cuối tháng giêng năm ngoái ở chùa Dược Sư thiền minh phòng đắc nghiệp rồi ví lợi ích vãng sanh tịnh độ.

Ngày 13 tháng chạp Niên hiệu Bảo An năm thứ ba ở chùa Hưng Phước viên như Phòng kiểm duyệt xong, vì muốn pháp trú thế lâu dài lợi ích hàng trời người.

Ngày 12 tháng 7 Niên hiệu Đại chánh thứ mươi lăm, đối chiếu Giác Ấm năm Sư kiểm duyệt bốn thêm một phen giao rồi, ngày nay đã giảng xong phẩm Tuổi thọ. Hạ an cứ giảng ba kinh, cuốn phần học ở chùa Pháp Long để mong nối nghiệp cho con cháu.

